|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM**TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Số: 168 /ĐHBK-ĐTSĐH *TP. HCM, ngày 26 tháng 02 năm 2014*

### THÔNG BÁO

### TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2014

### CHUYÊN NGÀNH CÁCH TÂN, LÃNH ĐẠO VÀ SÁNG NGHIỆP

**Kính gửi:** ……………………………………………………………

Căn cứ Quyết định số 1013/QĐ-ĐHQG-ĐH&SĐH ngày 06/9/2013 về việc mở chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ Cách tân, lãnh đạo và sáng nghiệp tại ĐHQG-HCM của Giám đốc Đại học Quốc gia Tp. HCM;

Căn cứ Quyết định số 1018/QĐ-ĐHQG-ĐH&SĐH ngày 09/9/2013 về việc giao nhiệm vụ cho Trường Đại học Bách Khoa chủ trì, Trung tâm Xuất sắc John von Neumann phối hợp đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Cách tân, lãnh đạo và sáng nghiệp của Giám đốc Đại học Quốc gia Tp. HCM;

Trường Đại Học Bách Khoa, Đại học Quốc gia Tp.HCM xin trân trọng thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2014 chuyên ngành Cách tân, lãnh đạo và sáng nghiệp như sau:

* Tên chuyên ngành đào tạo: **Cách tân, Lãnh đạo và Sáng nghiệp**

Tên tiếng Anh: **Innovation, Leadership and Entrepreneurship (ILE)**

* Mã ngành: **60 34 01 02 10**
* Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**
* Văn bằng: **Thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh**
* Cơ sở tổ chức đào tạo và cấp bằng: **Trường Đại học Bách Khoa- ĐHQG-HCM**
* Cơ sở phối hợp đào tạo: **John von Neumann Institute-VNUHCM**
* Khối lượng đào tạo: **60** tín chỉ
* Thời gian đào tạo: **18 tháng gồm 4 học kỳ** (không kể chương trình chuyển đổi – dành cho một số học viên phải học chuyển đổi)
* Ngôn ngữ giảng dạy: **Tiếng Anh**
* Quy mô đào tạo: **20 – 30 học viên/ khóa**

Tham gia vào chương trình đào tạo thạc sĩ ILE, các học viên sẽ có được tầm nhìn chiến lược trong môi trường hoạt động của các doanh nghiệp, được tiếp xúc với môi trường đa văn hóa và đa quốc gia, được tham gia vào môi trường giáo dục ấn tượng nói hoàn toàn bằng tiếng Anh. Chương trình đào tạo dựa trên các mối quan hệ chặt chẽ giữa giáo dục, nghiên cứu và thực hành để trang bị cho học viên khả năng lãnh đạo và hướng tới gặt hái các thành quả trong sự nghiệp đổi mới và sáng lập doanh nghiệp mới.

Ngoài ra, chương trình ILE còn tạo ra một môi trường giáo dục nhằm khuyến khích học viên học tập kinh nghiệm và hợp tác giữa các học viên, cựu học viên, giảng viên, doanh nhân, nhà đầu tư, và các nhà lãnh đạo hàng đầu. Học viên tham gia chương trình đào tạo sẽ tích cực tham gia vào cộng đồng nghiên cứu quốc tế để đạt được sự hiểu biết lẫn nhau và tạo ra lợi ích dựa trên việc trao đổi các kiến ​​thức và kinh nghiệm. Thêm vào đó, chương trình ILE cũng luôn liên tục áp dụng kiến ​​thức mới vào bối cảnh lớp học và môi trường nghiên cứu.

**I. ĐIỀU KIỆN DỰ THI:**

### 1. Hình thức tuyển sinh

Xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn xét tuyển.

### 2. Đối tượng tuyển sinh

Đối tượng xét tuyển là các cử nhân khoa học, công nghệ, hay kỹ thuật, tiếng Anh lưu loát, không đòi hỏi kinh nghiệm làm việc.

### 3. Điều kiện và tiêu chuẩn của người dự tuyển

* Có phẩm chất đạo đức tốt, đủ sức khỏe để học tập
* Có đủ trình độ Anh ngữ để sử dụng trong học tập: xem chi tiết về điều kiện ngoại ngữ.

### 4. Điều kiện ngoại ngữ

Ngoại ngữ bắt buộc sử dụng cho chương trình này là tiếng Anh. Do đó, thí sinh phải đáp ứng được ít nhất một trong các điều kiện sau:

* Bằng đại học hay sau đại học ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong học tập là tiếng Anh.
* Bằng đại học của các chương trình tiên tiến trong nước mà ngôn ngữ sử dụng trong học tập là tiếng Anh.
* Một trong các chứng chỉ sau: TOEFL ITP (500 điểm trở lên); TOEFL IBT (60 điểm trở lên); TOEFL CBT (173 điểm trở lên); IELTS (5.0 điểm trở lên); TOEIC (600 điểm trở lên).
* Tham dự kỳ thi sơ tuyển tiếng Anh do Hội đồng tuyển sinh của chương trình tổ chức và đạt kết quả tương đương TOEFL ITP (500 điểm trở lên).

**II. QUY TRÌNH XÉT TUYỂN**

### Sơ tuyển

Các tiêu chí xét sơ tuyển:

* Xếp loại tốt nghiệp toàn khóa học đại học.
* Điểm trung bình toàn khóa học đại học.
* Các thành tích trong học tập, nghiên cứu khoa học, các kỳ thi học thuật trong và ngoài nước.
* Các thành tích về hoạt động xã hội.
* Chỉ tiêu đào tạo hàng năm.
* Ưu tiên các thí sinh đã tốt nghiệp đại học thuộc chương trình tiên tiến, cử nhân tài năng, kỹ sư tài năng.
* Ưu tiên các thí sinh có các văn bằng, kiến thức liên quan đến quản lý, tài chánh, kế toán nói chung. Các thí sinh không đạt yêu cầu này, nếu thỏa được các tiêu chí khác nêu trên (về học lực, đạo đức, hoạt động xã hội), sẽ được xét tuyển vào lớp Pre-Master để được trang bị kiến thức nền vững chắc cho khóa học. Học viên sẽ được tiếp tục theo học khóa đào tạo thạc sĩ ILE nếu đạt điểm chuẩn trong kỳ thi cuối kỳ sau khi hoàn tất lớp Pre-Master.

### Phỏng vấn xét tuyển

Trên cơ sở đánh giá của Hội đồng chuyên môn, được thực hiện dưới hình thức phỏng vấn trực tiếp, gồm các giáo sư của Trường Đại học Bách Khoa và Trung tâm Xuất sắc John von Neumann, Đại học Quốc gia Tp.HCM.

### Thời gian nộp hồ sơ dự tuyển: từ ngày ra thông báo đến 11/ 4/ 2014.

*Để biết thêm chi tiết vui lòng xem thông báo tại địa chỉ:*

###### Phòng Đào tạo SĐH Trường Đại học Bách Khoa

###### 268 Lý Thường Kiệt, P. 14, Q.10, Tp. HCM (P.115, nhà B3)

###### ĐT: 08-38637318 Email: [sdh@hcmut.edu.vn](mailto:sdh@hcmut.edu.vn)

###### Website: <http://www.pgs.hcmut.edu.vn>

**Hoặc Trung tâm Xuất sắc John von Neumann**

*Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, Tp. HCM*

###### Website: <http://www.jvn.edu.vn>

Trân trọng thông báo./.

HIỆU TRƯỞNG

##### *Nơi nhận:*

* Như trên;
* TT. JVN (để phối hợp);
* ĐHQG-HCM (để báo cáo);
* Lưu VT; ĐTSĐH.

PGS.TS Vũ Đình Thành

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM**TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

**CHUYÊN NGÀNH CÁCH TÂN, LÃNH ĐẠO VÀ SÁNG NGHIỆP**

(Kèm CV số: 168 /ĐHBK-ĐTSĐH ngày 26 tháng 02 năm 2014)

# Khối lượng kiến thức toàn khóa: **60 tín chỉ**

# Khung chương trình đào tạo:

### 2.1 Chương trình Pre-Master (Foundation Program in Management)

* Lớp Pre-Master dành cho học viên chưa có kiến thức quản lý.
* Điều kiện để có thể bắt đầu học chương trình đào tạo thạc sĩ ILE là học viên phải hoàn tất các môn học Pre-Master. Chương trình ILE sẽ xem xét chuyển điểm cho các học viên đã học các môn Pre-Master từ các chương trình đào tạo quản lý.
* Chương trình Pre-Master sẽ cung cấp cho học viên kiến thức và kỹ năng nền tảng của Quản lý hiện đại.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã môn** | **Tên môn học (tiếng Việt)** | **Tên môn học (tiếng Anh)** | **Số tín chỉ** |
| PRE001 | Thống kê trong kinh doanh | Statistics for Business | 3 |
| PRE002 | Kinh tế học | Economics | 3 |
| PRE003 | Kế toán đại cương | Financial Accounting | 3 |
| PRE004 | Quản trị đại cương | Fundamentals of Management | 3 |
| PRE005 | Tiếp thị cơ bản | Fundamentals of Marketing | 3 |

### 2.2 Các môn học chương trình đào tạo thạc sĩ ILE

| **Mã môn** | **Tên môn học (tiếng Việt)** | **Tên môn học (tiếng Anh)** | **Số tín chỉ** | **Học kỳ** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **A. Khối kiến thức chung (4 TC)** | | | | |
| ILE001 | Triết học |  | 3 | 4 |
| **B. Khối kiến thức bắt buộc (15 TC)** | | | | |
| ILE101 | Giới thiệu về sáng nghiệp như khoa học quản lý | Introduction to Entrepreneurship as a Management Science | 3 | 1 |
| ILE102 | Phát triển sáng tạo, thiết kế và cơ hội | Creativity, Design, and Opportunity Development | 3 | 1 |
| ILE103 | Phát hiện và nhận dạng khách hàng | Customer Discovery and Validation | 3 | 1 |
| ILE104 | Xây dựng và lãnh đạo một nhóm khởi nghiệp | Building and Leading Startup Teams | 3 | 1 |
| ILE105 | Kỹ năng giải quyết vấn đề dành cho người quản lý | Problem Solving Skills for Managers | 3 | 1 |
| **C. Khối kiến thức tự chọn (26 TC)** | | | | |
| ILE106 | Kế toán dành cho nhà sáng tạo và nhà doanh nghiệp | Accounting for Innovators and Entrepreneurs | 3 | 2 |
| ILE107 | Phát triển sản phẩm có tính cấp thời cho nhà doanh nghiệp | Agile Product Development for Entrepreneurs | 3 | 2 |
| ILE108 | Chiến lược tạo dựng mạng lưới xã hội cho nhà doanh nghiệp | Social Network Strategies for Entrepreneurs | 3 | 2 |
| ILE109 | Tài chánh doanh nghiệp và huy động nguồn lực | Entrepreneurial Finance and Resource Acquisition | 3 | 2 |
| ILE110 | Chiến lược phát triển sáng tạo không ngừng | Strategies for Developing Continuous Innovations | 3 | 3 |
| ILE111 | Gây dựng khách hàng và thành lập công ty | Customer Creation and Company Building | 3 | 3 |
| ILE112 | Xã hội, chính quyền và nhà doanh nghiệp xã hội | Society, Government, and the Social Entrepreneur | 3 | 3 |
| ILE201 | Đổi mới và sáng nghiệp trong tài chánh và các dịch vụ tài chánh\* | Innovations and Entrepreneurship in Finance and Financial Services\* | 3 | 1 |
| ILE202 | Tăng trưởng và phát triển doanh nghiệp gia đình\* | Growth and Development of Family-Owned Businesses\* | 3 | 2 |
| ILE203 | Hội thảo về tư tưởng của lãnh đạo về doanh nghiệp\* | Entrepreneurial Thought Leaders Seminars\* | 3 | 3 |
| ILE204 | Các sản phẩm tốt, các sản phẩm xấu\* | Good Products, Bad Products (via Stanford)\* | 3 | 1 |
| ILE205 | Các phương pháp thiết kế: Định nghĩa sản phẩm\* | Design Methods: Product Definition (via Stanford)\* | 3 | 2 |
| ILE206 | Các phương pháp thiết kế: Chất lượng được hình thành trong thiết kế\* | Design Methods: Quality by Design (via Stanford)\* | 3 | 3 |
| **D. Luận văn tốt nghiệp (15 TC)** | | | | |
| ILE301 | Dự án Capstone | Capstone Project | 3 | 4 |
| ILE302 | Luận văn tốt nghiệp | Thesis | 12 | 4 |
| **Tổng số tín chỉ yêu cầu** | | | **60** |  |

*Ghi chú:*

* *Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh (trừ môn Triết học)*
* *Học viên được chọn 3 môn trong 6 môn tự chọn (môn có đánh dấu \*)*
* *Mỗi tín chỉ tương đương với 15 tiết học*
* *Chỉ tiêu hoàn thành 4 tín chỉ của môn Triết học chỉ áp dụng cho học viên có Quốc tịch Việt Nam, thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của ĐHQG Tp.HCM.*
* *Tín chỉ theo hệ Mỹ*